

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày 15 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Trường Giang và bà Phạm Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy, là Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Hồ Quốc H (tên gọi khác: Huy C), sinh năm 1981, tại Thành phố H; căn cước công dân: 046081010539, ngày cấp: 23/10/2023, nơi cấp: Cục C2 về TTXH; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C, Quốc lộ A, khu phố B, phường H, thành phố Hồ Chí Minh;住所: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ C1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Trần Thị H1 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: 01; ngày 12/7/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (cũ) tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (bản án số 29/2018/HSST), đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L – Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lương Duy H2, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ H, ấp C, xã X, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt.

- Anh Ngô Tư L, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn H, xã Q, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 11/01/2026, Hồ Quốc H (là người nghiện ma túy) mang số ma túy mua được của một người tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 10/01/2026 với giá 300.000 đồng đến phòng trọ số 1B của Lê Duy N (bạn của H), tại nhà trọ Tuyên T2 thuộc tổ dân phố A N, phường N, tỉnh Lâm Đồng do bà Đàm Thị T3 làm chủ. Tại đây, H tự chế một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một nỏ thủy tinh đã cũ và 01 vỏ chai nước ngọt loại Sting nhật được trước cửa phòng và lấy một đoạn ống hút xúc một ít ma túy từ số ma túy trên để sử dụng, số còn lại H cất giấu trong lọ thủy tinh bỏ trong túi áo khoác để trên tấm nệm trong phòng trọ để sử dụng. Khoảng 30 phút sau, Lương Duy H2 đến phòng trọ trên gặp H để trả nợ tiền mua nước hoa. Sau đó, H2 hỏi H “có cái nào không cho em khói?” (ý hỏi có ma túy đá không cho H2 hút với), H nói “có, trong á” và đồng ý cho H2 vào trong phòng trọ lấy bộ dụng cụ ma túy có sẵn ma túy của H đã sử dụng trước đó để trên tấm nệm trong phòng. H2 dùng bật lửa có sẵn bên cạnh bộ dụng cụ đốt nóng tạo khói, hút được 02 hơi rồi H2 rửa bộ dụng cụ để lại vị trí cũ và về lại phòng của mình. Sau đó, H tiếp tục lấy bộ dụng cụ và đổ nước để tráng căn ma túy còn bám dính ở đầu nỏ, đốt nóng để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Ngô Tư L đến phòng trọ trên để chờ H về nhà. Khi H và L đang ngồi trong phòng trọ thì bị Công an phường N phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L kiểm tra, phát hiện. H liền cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đập vào tường làm nỏ thủy tinh bị vỡ vụn rơi xuống nền nhà và bị thu giữ số ma túy được cất giấu trong túi áo khoác cùng đồ vật khác liên quan.

Tại các biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 11/01/2026 của Công an phường N xác định: Hồ Quốc H, Lương Duy H2, Ngô Tư Linh dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (Bút lục số 78, 110, 137).

Tại bản kết luận giám định số 104/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh L ngày 16/01/2026 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (M) đựng trong túi zipper được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,6107 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (Bút lục số 34).

Cáo trạng số 10/CT-VKSLDG-KV ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố Hồ Quốc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Hồ Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Quốc H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Hồ Quốc H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 105, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,5728 gam Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 túi nilon; 01 lọ thủy tinh; 01 túi zipper đã tiến hành lấy mẫu, được niêm phong trong bì thư ký hiệu 104/KL-KTHS và ghi MẪU HOÀN TRẢ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 túi zipper bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 chiếc áo khoác (*có đặc điểm như biên bản thu giữ; biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, tỉnh Lâm Đồng ngày 22/4/2026*).

Trả lại 03 điện thoại di động (có đặc điểm như trong biên bản niêm phong) cho Hồ Quốc H, Lương Duy H2, Ngô Tư L là các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến vụ án.

Tiếp tục lưu 01 đĩa DVD, được niêm phong trong bì thư theo hồ sơ vụ án.

Đối với Lương Duy H2 không có hành vi giúp sức trong việc tổ chức sử dụng ma túy, đồng thời có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xác minh không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, ngày 01/4/2026, Công an phường N đã ra Quyết định số 000125/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với H2 bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với Ngô Tư L không tham gia sử dụng ma túy cùng với H, H2 vào ngày 11/01/2026, tuy nhiên, ngày 09/01/2026, L có hành vi sử dụng ma túy tại xã Q, tỉnh Lâm Đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã chuyển các tài liệu liên quan đến Công an xã Q để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông tên “Tèo” bán ma túy cho Hồ Quốc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã xác minh, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Duy N (bạn của H) và bà Đàm Thị T3 (chủ nhà trọ Tuyên Thường) không biết việc H sử dụng ma túy tại phòng trọ, đồng thời khi phát hiện nghi vấn hành vi của H đã trình báo Cơ quan Công an nên không đề cập xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 11/01/2026, bị cáo Hồ Quốc H mang số ma túy mua được của một người tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 10/01/2026 với giá 300.000 đồng đến phòng trọ số 1B của nhà trọ T4 thuộc tổ dân phố A N, phường N, tỉnh Lâm Đồng và tự chế một bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi lấy một ít ma túy trên ra để sử dụng. Số còn lại H cất giấu trong lọ thủy tinh bỏ trong túi áo khoác để trên tấm nệm trong phòng trọ để sử dụng. Khoảng 30 phút sau, Lương Duy H2 đến phòng trọ trên gặp H để trả nợ tiền mua nước hoa và muốn sử dụng ma túy thì bị cáo H đồng ý cho H2 sử dụng ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ mà H sử dụng trước đó. Đến 11 giờ 45 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường N phát hiện thu giữ của H 0,6107gam Methamphetamine Huy cất giữ trong túi áo khoác.

Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội, làm nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bằng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Ngày 12/7/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (cũ) tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (bản án số 29/2018/HSST), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2023, đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 0,5728 gam Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 túi nilon; 01 lọ thủy tinh; 01 túi zipper đã tiến hành lấy mẫu, được niêm phong trong bì thư ký hiệu 104/KL-KTHS và ghi MẪU HOÀN TRẢ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 túi zipper bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 chiếc áo khoác là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 03 điện thoại di động không liên quan đến vụ án, do đó, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ban hành các Quyết định trả lại cho Hồ Quốc H, Lương Duy H2, Ngô Tư L là các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với 01 đĩa DVD, được niêm phong trong bì thư nêu trên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] *Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*

Đối với Lương Duy H2 không có hành vi giúp sức trong việc tổ chức sử dụng ma túy, đồng thời có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xác minh không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, ngày 01/4/2026, Công an phường N đã ra Quyết định số 000125/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với H2 bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với Ngô Tư L không tham gia sử dụng ma túy cùng với H, H2 vào ngày 11/01/2026, tuy nhiên, ngày 09/01/2026, L có hành vi sử dụng ma túy tại xã Q, tỉnh Lâm Đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã chuyển các tài liệu liên quan đến Công an xã Q để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông tên “Tèo” bán ma túy cho Hồ Quốc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã xác minh, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Duy N (bạn của H) và bà Đàm Thị T3 (chủ nhà trọ Tuyên Thường) không biết việc H sử dụng ma túy tại phòng trọ, đồng thời khi phát hiện nghi vấn hành vi của H đã trình báo Cơ quan Công an nên không đề cập xử lý.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc H (tên gọi khác: Huy C) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Quốc H **03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội** “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Quốc H **03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội** “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Quốc H phải chấp hành hình phạt chung đối với hai tội danh trên là **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,5728 gam Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 túi nilon; 01 lọ thủy tinh; 01 túi zipper đã tiến hành lấy mẫu, được niêm phong

trong bì thư ký hiệu 104/KL-KTHS và ghi MẪU HOÀN TRẢ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 túi zipper bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 chiếc áo khoác (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, tỉnh Lâm Đồng ngày 22/4/2026).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L trả lại 03 điện thoại di động (có đặc điểm như trong biên bản niêm phong) cho Hồ Quốc H, Lương Duy H2, Ngô Tư L là các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến vụ án.

Tiếp tục lưu 01 đĩa DVD, được niêm phong trong bì thư theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hồ Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
 - VKSND tỉnh Lâm Đồng;
 - Phòng PV06; PC10
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
 - Phòng THADS khu vực 6 – Lâm Đồng;
 - Bị cáo;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đoàn Minh Hương

